TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2023/QĐST-HNGĐ	*Cai Lậy, ngày 04 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 375/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị D, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp C1, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Văn H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp C1, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị D và anh Huỳnh Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Văn C, sinh ngày 22/4/2006 và cháu Huỳnh Thị Yến N, sinh ngày 06/6/2008 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, chị D chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh H chưa yêu cầu.

Chị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017845 ngày 27/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang nên trả lại chị D 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- UBND xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Giang